TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/DS-ST
Ngày 19 - 01 - 2026
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Kim Kết
Ông Tạ Thanh Bự
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4.

Ngày 19 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 535/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 316/2025/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Việt Nam TV. Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường ĐĐ, thành phố HN. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Hoàng Huy, sinh năm 1996 – Chuyên viên xử lý nợ (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Hoàng M, sinh năm 1973; địa chỉ cư trú: Ấp 2, xã ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV trình bày*: Vào ngày 04/10/2023 anh Trần Hoàng M có ký giấy đăng ký hợp đồng với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) để vay không tài sản đảm bảo, mở sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số tiền 157.500.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 37%/năm được cố định thời gian vay, thời hạn vay 36 tháng tính từ ngày 05/11/2023 đến ngày 05/11/2026. Hình thức thanh toán là thu nợ từ tài khoản của khách hàng mở tại VPBank. Quá trình vay tính đến ngày 19/01/2026 anh M đã thanh toán số tiền vốn là 10.000.000 đồng, lãi suất là 19.175.766 đồng còn nợ lại vốn là 147.419.854 đồng, lãi suất là 154.545.147 đồng, Ngân hàng đã liên hệ yêu cầu anh M trả nợ nhưng anh M không trả nợ. Nay ngân hàng yêu cầu anh M có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền tính đến này 19/01/2026 là 301.965.001 đồng (trong đó nợ gốc là 147.419.854, nợ lãi là 154.545.147 đồng) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng từ ngày 20/01/2026 cho đến khi anh M thanh toán hết nợ cho ngân hàng.

* *Bị đơn anh Trần Hoàng M:* Không có ý kiến trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đại diện theo ủy quyền của ngân hàng có đơn xin vắng mặt; anh Trần Hoàng M đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh M phải trả cho ngân hàng số tiền 301.965.001 đồng theo các hợp đồng cấp hạn mức tín dụng anh M đã ký kết với ngân hàng. Quá trình giải quyết vụ án anh M không phản đối yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Do đó, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét nội dung khởi kiện của ngân hàng thấy rằng: Vào ngày 04/10/2023 anh M có ký hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ tín dụng để vay số tiền vốn 157.500.000 đồng để mua đồ gia dụng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất vay theo thoả thuận 37% năm. Xét thấy, khi anh M giao dịch ký kết hợp đồng với Ngân hàng là do tự nguyện, nội dung ký kết hợp đồng, lãi suất phù hợp với các quy định của Bộ luật dân sự và Luật các tổ chức tín dụng. Trong quá trình vay anh M đã vi phạm nghĩa vụ theo nội dung hợp đồng đã ký kết. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh M phải trả số tiền vốn, lãi đến ngày xét xử số tiền 301.965.001 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

Ngân hàng yêu cầu trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng kể từ ngày 20/01/2026 cho đến khi trả dứt nợ vay. Xét thấy, yêu cầu của Ngân hàng phù hợp với quy định tại Án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao nên được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh M phải chịu án phí tương ứng số tiền phải trả cho Ngân hàng. Ngân hàng không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91, Điều 95, điểm d khoản 3 Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV. Buộc anh Trần Hoàng M phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV số tiền vốn và lãi đến ngày 19/01/2026 là 301.965.001 đồng.

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 19/01/2026, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong

khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Hoàng M phải chịu 15.098.250 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV không phải chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền đã nộp tạm ứng là 8.484.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005718 ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau (nhận tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng, anh M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4;
- Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 4;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Biện Thị Nhung